

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1637/QĐ-BNNMT ngày 06/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08 tháng 05 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định 1693/QĐ-BNNMT ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định 1583/QĐ-BNNMT ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 49/TTr-SNNMT ngày 15 tháng 5 năm 2026.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi; bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; trồng trọt và bảo vệ thực vật; tài nguyên nước; địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

*(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính đính kèm)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các thủ tục hành chính này được thực hiện kể từ thời điểm có hiệu lực thi hành theo Quyết định số 1637/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 và Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026; 1693/QĐ-BNNMT ngày 11 tháng 5 năm 2026; 1583/QĐ-BNNMT ngày 04/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

#### **1. Thủ tục hành chính cấp tỉnh**

##### *a) Ban hành mới:*

Ban hành mới 02 thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật có mã thủ tục 2.002338 và 2.002339.

##### *b) Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung:*

- 05 thủ tục hành chính có tên và mã thủ tục tương ứng lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật được ban hành tại Quyết định 522/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- 01 thủ tục hành chính có tên và mã thủ tục tương ứng lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm được ban hành tại Quyết định 1513/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành nông nghiệp và môi trường tỉnh Đồng Nai.

- 01 thủ tục hành chính có tên và mã thủ tục tương ứng lĩnh vực địa chất và khoáng sản được ban hành tại Quyết định 616/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành

Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Quyết định số 279/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 01 năm 2026).

*c) Thủ tục hành chính bị bãi bỏ:*

- 07 thủ tục hành chính có tên và mã thủ tục tương ứng lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật được ban hành tại Quyết định 522/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 và Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và môi trường tỉnh Đồng Nai.

- 01 thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (mã thủ tục 1.004253).

## **2. Thủ tục hành chính cấp xã**

Sửa đổi, bổ sung 01 thủ tục hành chính có tên và mã thủ tục tương ứng lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm được ban hành tại Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Các nội dung khác tại các Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 05/02/2026; 1513/QĐ-UBND ngày 09/5/2025; 530/QĐ-UBND ngày 06/02/2026; 427/QĐ-UBND ngày 30/01/2026; 616/QĐ-UBND ngày 10/2/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành giữ nguyên giá trị pháp lý.

Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực thi hành.

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện:**

**1.** Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác danh mục và nội dung TTHC đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này và phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện cấu hình, cập nhật quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố được kết nối, đồng bộ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Lưu: VT, KTN, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hoàng**